

THÔNG BÁO
Về việc khảo sát giá cung cấp gạch chịu lửa kiểm tính

Kính gửi: Quý Nhà thầu cung cấp hàng hóa.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ nhu cầu mua sắm của Công ty Xi măng Vicem Tam Điệp.

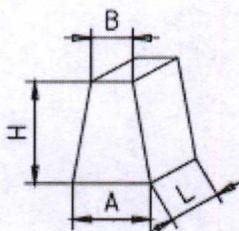
Công ty chúng tôi có nhu cầu mua sắm gạch chịu lửa kiểm tính phục vụ công tác sửa chữa lò nung với chủng loại, số lượng và yêu cầu kỹ thuật như sau:

1. Chủng loại, quy cách, số lượng

STT	Chủng loại/quy cách	Số lượng viên	Khối lượng (dự kiến)
1	Gạch chịu lửa kiểm tính B622	4.784	45.209
2	Gạch chịu lửa kiểm tính B322	3.956	37.384
3	Gạch chịu lửa kiểm tính BP22	102	821
4	Gạch chịu lửa kiểm tính BP+22	102	1.057
5	Gạch chịu lửa kiểm tính B622L	212	3.002
6	Gạch chịu lửa kiểm tính B322L	176	2.492
7	Gạch chịu lửa kiểm tính BP22L	8	98
8	Gạch chịu lửa kiểm tính BP+22L	8	126
9	Vữa xây kiểm tính		800

2. Hình dạng, kích thước

a) Hình dạng



00-00-00

3857



b) Kích thước

Quy cách	A (mm)	B (mm)	H (mm)	L (mm)
B622	74	69	220	198
B322	76,5	66,5	220	198
BP22	64	59	220	198
BP+22	83	75,5	220	198
B622L	74	69	220	300
B322L	76,5	66,5	220	300
BP22L	64	59	220	300
BP+22L	83	75,5	220	300

3. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng

Stt	Chỉ tiêu đánh giá	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Ghi chú
1	Khối lượng thể tích; g/cm ³	2,9 ÷ 3,05	
2	Độ xốp biểu kiến; (%)	15 ÷ 17	
3	Cường độ nén nguội; N/mm ²	≥ 65	
4	Nhiệt độ biến dạng dưới tải trọng; °C	≥ 1700	
*	Hệ số giãn nở nhiệt		
5	Tại 300°C; % chiều dài	0,3 ± 0,01	
6	Tại 700°C; % chiều dài	0,7 ± 0,01	
7	Tại 1.000°C; % chiều dài	1,1 ± 0,01	
8	Tại 1.200°C; % chiều dài	1,43 ± 0,01	
9	Độ bền nhiệt (950°C/không khí); lần	≥ 150	
*	Hệ số dẫn nhiệt		
10	Tại 300°C; W/mK	3,9 ± 0,02	
11	Tại 700°C; W/mK	2,9 ± 0,02	
12	Tại 1.000°C; W/mK	3,6 ± 0,02	
*	Thành phần hóa:		
13	MgO ; %	76 ÷ 80	
14	Al ₂ O ₃ ; %	17 ÷ 20	
15	Fe ₂ O ₃ ; %	≤ 0,5	
16	CaO ; %	≤ 1,1	
17	SiO ₂ ; %	≤ 0,5	
18	ZrO ₂ ; %	≤ 1	

Để có cơ sở lập giá gói thầu và tổ chức mua sắm, Công ty Xi măng Vicem Tam Điệp trân trọng kính mời Quý Nhà thầu có đầy đủ năng lực cung cấp hàng hóa theo yêu cầu nêu trên lập báo giá và gửi về cho chúng tôi theo thông tin như sau:

Nơi tiếp nhận báo giá: Phòng Kế hoạch, Công ty Xi măng Vicem Tam Điệp.

Địa chỉ: Số 27 đường Chi Lăng, phường Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

E-mail: pkh.vctd@gmail.com

Fax: 02293.772.772

Thời gian tiếp nhận báo giá: Đến 10h00 ngày 12/9/2025.

Hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 30 ngày kể từ ngày 12/9/2025. Nhà thầu quan tâm có thể gửi báo giá trực tiếp hoặc qua e-mail, fax.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CNTT (đăng website);
- Lưu: VT, KH.



Trần Anh Tuấn